

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 672... ngày 28/11/2019
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC... Phòng... <i>Phong KDT</i>
	Sao...

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số 90/ BKHC/ 2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu- Nhà máy bánh kẹo Hải Châu**

Địa chỉ: Khu Đồng Thủy- thôn Đông Khúc- xã Vĩnh Khúc- huyện Văn Giang- tỉnh Hưng Yên – Việt Nam.

Điện thoại: (84- 221) -3788283/3730373 Fax: (84- 221)-3997733/3788008

E-mail: phongkdtthaichau@gmail.com

Mã số chi nhánh : 0100114184-011

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP : 254/2017/NNPTNT-0321. Ngày cấp: 10 tháng 6 năm 2017. Nơi cấp : chi cục quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản .

II. Thông tin về sản phẩm :

1. Tên sản phẩm : **Mứt Tết Thập Cẩm (7 vị)**

2. **Thành phần** : mứt bí, mứt dứa, mứt lạc, mứt cà rốt, mứt sen, mứt gừng, mứt táo.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm : 2 tháng 10 ngày kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì :

- Chất liệu bao bì: Mứt được bao gói bằng màng OPP/CPP, OPP/PP hoặc PP, PE đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế

- Quy cách đóng gói: (350g, 320g, 300g, 270g, 250g, 230g, 220g, 200g, 180g, 150g, 130g, 120g, 110g, 100g, 95g, 90g, 85g, 80g, 75g, 70g, 65g, 60g, 58g, 55g, 50g, 45g, 40g, 38g, 35g, 30g, 25g, 20g, 15g, 10g) / gói, hộp

5. (H) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu). Địa chỉ: Khu Đồng Thủy- thôn Đông Khúc- xã Vĩnh Khúc- huyện Văn Giang- tỉnh Hưng Yên – Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm : (có nội dung nhãn dự thảo đính kèm)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm :

- Theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm”.
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế về Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Theo văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y Tế về thông tư hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.
- Theo Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Thủ tướng chính phủ ban hành về “nhãn hàng hóa”
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất đính kèm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hà Nội, ngày 1 tháng 11 năm 2019



ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hội





Nội dung nhãn dự thảo

- Sản phẩm của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Châu

Địa chỉ: 15 Mạc Thị Bưởi - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: (84-24) -38621520 /36365592

Fax: (84-24) -38621520/36365594

- Tên sản phẩm : **Mứt Tết Thập Cẩm (7 vị)**

- **Thành phần:** mứt bí, mứt dứa, mứt lạc, mứt cà rốt, mứt sen, mứt gừng, mứt táo.

- **Hạn sử dụng, ngày sản xuất, khối lượng tịnh: in trên bao bì sản phẩm**

Lưu ý: Bên trong có gói hút ẩm không ăn được

Sản xuất tại:

Nhà máy bánh kẹo Hải Châu, Khu Đồng Thủy, thôn Đông Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: (84-221)-3788283/3730373 Fax: (84-221) -3997733/3788008

Hướng dẫn sử dụng: dùng ăn trực tiếp

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp

- Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Độ ẩm: $\leq 20\%$

Hàm lượng đường tổng số 60 % - 85 %

- Chú ý: Bên trong gói có khí nitơ để bảo quản.

- Hãy giữ sạch đường phố



Tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: mứt đồng đều khô, không chảy nước, không bị vón cục, không gãy nát
- Màu sắc: màu sắc đặc trưng của sản phẩm
- Mùi vị: có mùi thơm, vị ngọt, không có mùi vị lạ

2. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
2	Độ ẩm	%	≤ 20
3	Hàm lượng đường tổng	%	60 - 85

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	$\leq 10^4$
2	<i>E. Coli</i>	MNP/g	≤ 3
3	Coliforms	MNP/g	≤ 10
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	≤ 10
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	≤ 10
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	≤ 10
7	TS bào tử nấm mốc, men	CFU/g	$\leq 10^2$
8	<i>Salmonella</i>	Phát hiện/25g	0

4. Hàm lượng kim loại nặng :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	0,2
2	Hàm lượng asen (As)	mg/kg	0,1
3	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

Số: 1901348/KQKN

Mã số: 1901100

Trang 1 / 2

BẢN SAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU**

Địa chỉ: Số 15, Phố Mạc Thị Bưởi, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

Tên mẫu: **MỨT TẾT THẬP CẨM**

Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu: 14/01/2019

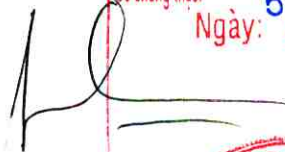
Thời gian thử nghiệm: 14/01 – 19/01/2019

Ngày trả kết quả: 21/01/2019

Kết quả: Xem trang 2/2

Ghi chú: (*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2005
KPH: không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện
Chỉ tiêu 13-17 có ngưỡng phát hiện = 10CFU/g
(b): Chỉ tiêu được Cục An Toàn Thực Phẩm - Bộ Y Tế chỉ định
(c): Chỉ tiêu được Bộ Công Thương chỉ định

Phụ trách PTN

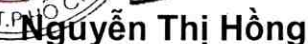


Nguyễn Kim Liễu



GIÁM ĐỐC







CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Hồng Hải

- Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng / Information of sample is written as customer's request
- Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Công Ty TNHH DV KHCN Khuê Nam
This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of director Khuê Nam.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử / This testing result is only valid on tested sample.



STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	KHUYẾN NGHỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Độ ẩm	%	11.8		AOAC 931.04(*)
02	Protein	%	4.04		AOAC 991.20(*)
03	Lipid	%	7.97		Ref.AOAC 948.22(*)
04	Carbohydrate	%	69.9		TCVN 4594:1988(*)
05	Đường tổng	%	63.3		TCVN 4594:1988(*)
06	Axit sorbic	mg/kg	KPH (LOD=10)		TCVN 8122:2009
07	Endosulfan	mg/kg	KPH (LOD=0.005)		Ref.AOAC 2007.01
08	Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	KPH (LOD=0.4)		AOAC 2005.08(b)
09	Chì (Pb)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)		AOAC 999.11(*) (b) (c)
10	Arsen (As)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)		AOAC 986.15(*) (b) (c)
11	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)		AOAC 971.21(*) (c)
12	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	2.0x10 ¹		ISO 4833-1:2013(*) (b) (c)
13	Coliforms	CFU/g	Không phát hiện		ISO 4832:2006(*) (b) (c)
14	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	Không phát hiện		ISO 6888-1:2003(*) (b) (c)
15	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	Không phát hiện		ISO 7937:2004(*) (b) (c)
16	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	Không phát hiện		ISO 21527-2:2008(*) (b) (c)
17	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	Không phát hiện		ISO 7932:2004(*) (b) (c)
18	<i>Escherichia Coli</i>	MPN/g	0		ISO 16649-3:2015(*)



250

Nhấp

Nền đỏ in riêng



- THÀNH PHẦN HỘ MỤT**
1. Mứt bí
 2. Mứt dừa
 3. Mứt lạc
 4. Mứt chà rổi
 5. Mứt sen
 6. Mứt gừng
 7. Mứt táo

Sản phẩm của:
Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Châu
 Địa chỉ: 15/86 Trần Hưng Đạo - Hai Bà Trưng - Hà Nội - Việt Nam
 Điện thoại: (84-24) - 38021520 - 38021520 - 38021520 - 38021520
 E-mail: phuongkhu@haidu.com.vn
 Sản xuất tại:
Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu
 Nhà máy bánh kẹo Hải Châu Khu Đông Sơn, Bình Dương khác
 và Việt Nam khác huyện Vạn Giã, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
 Website: http://www.haidu.com.vn
 Điện thoại: (84-221) - 3728282 - 3728282 - 3728282 - 3728282

45



Đảm Sứ Như Ý

Hương dứa sử dụng và bảo quản đúng in trên gói.
Kính mời các khách hàng vui lòng kiểm tra kỹ
trên bao bì để tránh có gói hư hỏng không an toàn.
- Gói in lỗi không đổi gói khác mà không in được.
- Gói in lỗi không đổi gói khác mà không in được.
- Gói in lỗi không đổi gói khác mà không in được.



Chúc Mừng Năm Mới
Happy new year



Chập chớn

SHUẬT ĐẮT



Chúc Mừng Năm Mới

SHUẬT ĐẮT

Vạn Sự Như Ý

SHUẬT ĐẮT
Chập chớn



THÀNH PHẦN HỘP MỨT

- 1. Mứt bí
- 2. Mứt lạc
- 3. Mứt dứa
- 4. Mứt cà rốt
- 5. Mứt sen
- 6. Mứt gừng
- 7. Mứt táo

MADE IN VIETNAM

Sản phẩm của:
Công ty Cổ phần Bánh Kẹo Hải Châu
 Địa chỉ: 17-Miền Thị Bạc - Phường Trưng - Hồ Nội - Việt Nam
 Điện thoại: (84-24) 38621520-3636592 Fax: (84-24) 38621520-3636594
 E-mail: phongphat@haiduong.com.vn Website: http://www.haiduong.com.vn

Sản xuất tại:
Công ty Cổ phần Bánh Kẹo Hải Châu
 Nhà máy bánh kẹo Hải Châu, Khu Đông Thọ, thị trấn Đông Khê,
 xã Vĩnh Thước huyện Vĩnh Quang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
 Điện thoại: (84-221) 3713172 Fax: (84-221) 3997733

Nhũ ép

Nền đỏ in riêng

The following table shows the results of the experiment. The data is presented in a clear and concise manner, allowing for easy comparison of the different conditions. The results show that the treatment group performed significantly better than the control group in all measures.

Measure	Control Group	Treatment Group
Mean Score	75.2	82.5
Standard Deviation	12.5	10.8
Range	60-90	70-95
Significance (p-value)	> 0.05	< 0.001

The results of the experiment are highly significant, indicating that the treatment group performed significantly better than the control group in all measures. The mean score for the treatment group was 82.5, compared to 75.2 for the control group. The standard deviation for the treatment group was 10.8, compared to 12.5 for the control group. The range for the treatment group was 70-95, compared to 60-90 for the control group. The p-value for the comparison between the two groups was < 0.001, indicating a highly significant difference.